

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN MÔ  
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2022/HSST  
Ngày 28 tháng 02 năm 2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Phan Ngọc Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Xuân Cung
2. Ông Lưu Xuân Hạ

*Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà Phạm Thị Huệ, thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:* Ông Lê Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2022/HSST ngày 24 tháng 01 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST – HS ngày 15 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo: **Trịnh Đình D**, tên gọi khác không; giới tính Nam, sinh năm 1989 tại Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm 5, xã Kh Th, huyện Y M, tỉnh N B; trình độ văn hóa 12/12; nghề nghiệp: Công nhân; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Đình V; con bà: Dương Thị A; Vợ: Nguyễn Thị Đ, con có 01 con sinh năm 2011; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 28/12/2021 đến ngày 04/01/2022 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay (có mặt).

+ Người chứng kiến: Anh Nguyễn Hữu Kh; anh Ninh Văn N (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Bị cáo Trịnh Đình D bị viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô truy tố về hành vi phạm tội như sau: Trịnh Đình D là đối tượng sử dụng ma túy, do có nhu cầu sử dụng ma túy, sáng ngày 28/12/2021 D điều khiển xe mô tô màu xanh, nhãn hiệu Honda Wave & biển kiểm soát 35B2 – 57737 đi từ nhà đến khu vực chân cầu Non Nước thuộc thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. D đã gặp và mua 01 túi ma túy bên ngoài là túi nilon màu trắng trong suốt, bên trong có chất dạng tinh thể màu trắng với giá

300.000 đồng của một người đàn ông không quen biết đứng bên đường. Sau khi mua được túi ma túy, D cho gói ma túy vào vỏ túi nilon bọc ngoài của bao thuốc lá Thăng Long, bỏ vào túi quần đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về huyện Yên Mô tìm địa điểm sử dụng.

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 28/12/2021, đi đến đoạn đường trục xã thuộc phố Tu, xã Yên Thắng, huyện Yên Mô. D dừng xe, lấy bao thuốc lá Thăng Long cầm ở tay phải, quan sát xung quanh để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Mô đang làm nhiệm vụ thấy D có biểu hiện nghi vấn đã tiến hành kiểm tra, phát hiện trên tay phải của D đang cầm 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long có gói ma túy D mua cất giấu tại đó. D khai nhận đó là ma túy D mua về, đang tìm chỗ để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ và niêm phong 01 túi nilon màu trắng, kích thước 2x3cm, miệng túi có khóa kẹp nhựa màu xanh, bên trong túi có chất dạng tinh thể màu trắng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra còn thu giữ của D 01 điện thoại Iphone 6s, màu vàng; 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng kích thước (9x2,4x5,5)cm, bên ngoài bọc nilon màu trắng bên trong có 05 điếu thuốc; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave & biển kiểm soát 35B2 – 57737.

Ngày 29/12/2021 cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô ra quyết định trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình giám định chất ma túy đối với chất dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon ký hiệu N thu giữ của Trịnh Đình D.

Tại bản kết luận giám định số 86/KLGD-PC09-MT ngày 04/01/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

*- Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu N có khối lượng 0,2697 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.*

*Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ.*

Hoàn lại đối tượng giám định gồm:

Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu N có khối lượng 0,2192 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong.

Tại cơ quan điều tra Trịnh Đình D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 07/CT-VKS ngày 21 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố bị can: Trịnh Đình D theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

+ Tuyên bố bị cáo Trịnh Đình D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trịnh Đình D từ 12 đến 15 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/12/2021.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho Trịnh Đình D: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave an pha màu xanh, biển kiểm soát 35B2 – 57737, số khung RLHJA 3915KY077871, số máy JA39E – 0934102, xe cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, kèm theo sim điện thoại số 0964998126.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong theo quy định trên mặt phong bì ghi “ vô, bao gói niêm phong vật chứng thu giữ của Trịnh Đình D ngày 28/12/2021 tại phố Tu, xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, ký hiệu A”; 01 phong bì niêm phong theo quy định trên mặt phong bì ghi “ Bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long thu giữ của Trịnh Đình D ngày 28/12/2021, ký hiệu T”; 01 phong bì niêm phong theo quy định trên mặt phong bì ghi “ Que thử kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu đối với Trịnh Đình D, ngày xét nghiệm 28/12/2021”; 01 phong bì niêm phong theo quy định trên mặt phong bì ghi “ Mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ Trịnh Đình D, SN 1989, xảy ra ngày 28/12/2021 tại xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm N = 0,2192 gam là ma túy, loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ bao niêm phong”;

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như đã nêu trên, bị cáo cũng thừa nhận việc bị truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội và nói lời sau cùng đề nghị được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung diễn biến sự việc; phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, cũng như kết luận giám định, vật chứng đã thu giữ, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 28/12/2021 tại đường trục xã thuộc phố Tu, xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Trịnh Đình D đã có

hành vi cất giấu trái phép 0,2697 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị cơ quan Công an phát hiện.

[3] Hành vi cất giữ ma túy của bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và thuộc điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo do cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương, ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Vì vậy ba ngành làm án huyện Yên Mô xác định vụ án Trịnh Đình D là án Trọng điểm để sớm đưa ra xét xử nhằm tuyên truyền về tác hại của ma túy, để mọi người hiểu tác hại của ma túy, từ ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác.

*Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.*

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a)...*

*...*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo:

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố tham gia kháng chiến được tặng huân chương chiến sỹ giải phóng; huân chương chiến sỹ vẻ vang đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng loại hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo chịu sự giám sát, giáo dục của Nhà nước, có như vậy mới giúp bị cáo nhận ra lỗi lầm của mình để sửa chữa trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai mua của một người thanh niên không quen biết tại khu vực cầu Non Nước thuộc thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình với mục đích để sử dụng bản thân, bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người bán ma túy cho mình là ai, ở đâu nên Cơ quan CSĐT công an huyện Yên Mô không có cơ sở để điều tra xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

+ Đối với chiếc xe mô tô BKS 35B2 - 57737 là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo dùng xe để đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi và chiếc xe là tài sản duy nhất của vợ chồng bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

+ Đối với chiếc điện thoại đã thu giữ của D. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của D, không liên quan đến hành vi phạm tội do đó cần trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 phong bì giấy niêm phong, trên phong bì ghi: “Mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ Trịnh Đình D”; 03 phong bì niêm phong là vật chứng gồm vỏ bao niêm phong, bao thuốc lá, que thử nước tiểu là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí. Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án

Tuyên bố bị cáo: Trịnh Đình D phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trịnh Đình D 15 (mười lăm) tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 28/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

+ Trả lại cho bị cáo Trịnh Đình D: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave an pha màu xanh, biển kiểm soát 35B2 – 57737, số khung RLHJA 3915KY077871, số máy JA39E – 0934102, xe cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, kèm theo sim điện thoại số 0964998126.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong theo quy định trên mặt phong bì ghi “ vỏ, bao gói niêm phong vật chứng thu giữ của Trịnh Đình D ngày 28/12/2021 tại phố Tu, xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, ký hiệu A”; 01 phong bì niêm phong theo quy định trên mặt phong bì ghi “ Bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long thu giữ của Trịnh Đình D ngày 28/12/2021, ký hiệu T”; 01 phong bì niêm phong theo quy định trên mặt phong bì ghi “ Que thử kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu đối với Trịnh Đình D, ngày xét nghiệm 28/12/2021”; 01 phong bì niêm phong theo quy định trên mặt phong bì ghi “ Mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ Trịnh Đình D, SN 1989, xảy ra ngày 28/12/2021 tại xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm N = 0,2192

gam là ma túy, loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ bao niêm phong”;

Chi tiết các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/01/2022 giữa Công an huyện Yên Mô và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trịnh Đình D phải nộp 200.000đồng án phí.

Án xử sơ thẩm báo để bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Công an huyện Yên Mô;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh NB;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- Phòng HSNV Công an tỉnh NB;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đã ký**

**Phan Ngọc Hà**